

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HSST
Ngày: 24/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thúy Hà;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hệ.
2. Ông Phạm Minh Đức.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Tạ Ngọc Nam, cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hưng Yên tỉnh Hưng Yên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/HSST - QĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

* **Hoàng Văn Q**, sinh năm 1987; HKTT: thôn V, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; con ông Hoàng Văn Q và bà Phạm Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Nh và có 03 người con: Con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án:

- Bản án số 256/2010/HSST ngày 22/10/2010 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 15/8/2012 chấp hành xong hình phạt.

- Bản án số 45/2014/HSST ngày 28/10/2014 Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 28/01/2016 chấp hành xong hình phạt.

- Bản án số 99/HSST ngày 18/4/2017 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 3 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 03/3/2020 chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2001 và 2006 bị UBND tỉnh Hưng Yên áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng.

Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên từ ngày 26/8/2021.

***Bị hại:** Ban quản lý di tích tỉnh Hưng Yên. Địa chỉ trụ sở: đường Ng, phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị Thu H, Phó trưởng ban phụ trách; Đại diện theo ủy Q là bà Vũ Thị Th, Trưởng phòng hành chính “vắng mặt”.

***Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Công ty TNHH Thương Mại và Công Nghệ Phú Hưng; Địa chỉ: 30C Tr, phường Q, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Văn phòng: 96 T, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Văn Ch - Giám đốc “vắng mặt”.

- Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1989; Trú tại: thôn Đ, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/8/2021, Hoàng Văn Q một mình đi bộ đến trụ sở làm việc Ban quản lý di tích tỉnh Hưng Yên nằm trong khuôn viên Trường trung cấp văn hóa nghệ thuật tỉnh Hưng Yên tại đường Ng, phường A, thành phố H với mục đích để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Sau khi quan sát, thấy bên trong không có người quản lý, Q lén lút trèo qua tường rào bằng kim loại cách nhà bảo vệ của trường cách cổng ra vào khoảng 03m. Khi vào trong do đi dép phát ra tiếng kêu nên Q để đôi dép đang đi có quai màu đen, xanh đỏ tại khuôn viên trường gần trục đường nội bộ rồi đi bộ vào nhà ba tầng tiếp giáp với trung tâm sát hạch lái xe Hưng Yên đi lên tầng 2, tầng 3 của khu nhà này kiểm tra các phòng xem có đồ đạc gì để lấy, do thấy các phòng đều khóa cửa nên Q tiếp tục đi xuống tầng 1 tòa nhà, đi vào gầm cầu thang ngắt điện tòa nhà rồi đi xem các phòng tại tầng 1, thấy phòng làm việc của chị Lê Thị Phương Nh là nhân viên kế toán của Ban quản lý di tích tỉnh Hưng Yên đóng cửa nhưng không khóa, Q mở cửa lên vào phòng để lục lọi đồ, nhưng vì quá tối không nhìn thấy gì nên Q quay lại gầm cầu thang mở áp

điện lên, sau đó Q quay lại phòng chị Nh lục lợi đồ đạc nhưng không tìm thấy đồ đạc có giá trị. Q thấy trên hai bàn làm việc trong phòng có 02 bộ máy tính nhãn hiệu Sing PC màu đen nên tháo các dây nối máy tính rồi bê 02 cây máy tính ra khu vực để đôi dép trước đó. Tiếp đó, Q quay lại bê 02 màn hình máy tính, 02 bàn phím, 02 chuột và dây nối ra chỗ để cây máy tính và bê 2 bộ máy tính ra khu vực tường rào cách khu vực đã trèo vào khoảng 20 mét. Do nhiều đồ nên Q đi vào toà nhà đối diện tòa nhà Q vừa trộm máy tính, lấy 01 thùng giấy mang ra đựng 2 bộ máy tính vào trong thùng giấy, Q định quay lại lấy dép nhưng thấy có người đi xe máy vào trong trường, sợ bị phát hiện nên Q không quay lại lấy đôi dép mà đi thẳng đến nhà ông Hoàng Văn Đ ở thôn V, xã B, Thành phố H mua đôi dép mới. Sau đó, Hoàng Văn Q mượn điện thoại của ông Đ gọi điện thoại cho anh Trần Cao C, sinh năm 1984, ở thôn V, xã B, Thành phố H bảo ra nhà ông Đ. Khoảng 5 phút sau, anh C điều khiển xe máy Honda Dream, BKS 89F3-3828 đến, Q nhờ anh C chở đi đến vị trí để 02 bộ máy vi tính và mang đến nhà anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989 ở thôn Đ, phường L, thành phố H để bán, anh Đ đồng ý mua và thỏa thuận mức giá 5.000.000 đồng cho cả hai bộ máy tính nhưng lúc đó anh Đ không có tiền nên hẹn Q ngày hôm sau đến lấy tiền. Khoảng 07 giờ ngày 26/8/2021, Hoàng Văn Q gọi điện cho anh C nhờ chở đến nhà anh Đ để lấy tiền và đã tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra xác định Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Phúc Hưng, đại diện ông Nguyễn Văn Ch - Giám đốc là chủ sở hữu hợp pháp của 02 bộ máy tính, cung cấp: Công ty đã cho Ban quản lý di tích tỉnh Hưng Yên mượn để sử dụng và quản lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 30/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hưng Yên kết luận: tổng giá trị 02 bộ máy cần định giá là 19.440.000 đồng.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ: 01 chiếc quần sóc ngắn, màu đen, có dây quần, sóc quần và họa tiết tại ống quần bên trái màu xanh lá cây, đã qua sử dụng; 01 áo phông ngắn tay không cổ, màu xanh, trên ngực và sườn bên trái áo đều có dòng chữ T.W.T.G, đã qua sử dụng; 01 đôi dép có quai màu đen, xanh, đỏ, đã qua sử dụng;

Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản cho Ban quản lý di tích tỉnh Hưng Yên, đại diện Ban quản lý di tích tỉnh Hưng Yên đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Đối với anh Nguyễn Văn Đ khi mua 02 bộ máy tính của bị cáo Q không biết là tài sản do Hoàng Văn Q trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý về hình sự.

Anh Đ đã giao nộp toàn bộ vật chứng cho Cơ quan điều tra, đồng thời không yêu cầu gì đối với Q về trách nhiệm dân sự.

Đối với anh Trần Cao C sử dụng xe máy đón và chở Hoàng Văn Q đi bán 02 bộ máy tính cho anh Đ, Q không bàn bạc hay trao đổi với anh C về trộm cắp tài sản, vì vậy không có căn cứ để xử lý hình sự đối với anh C

Tại bản cáo trạng số 55/QĐ-VKS-HS ngày 23/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, đồng ý với cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về xã hội làm người có ích cho gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên luận tội giữ nguyên quyết định đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo theo bản cáo trạng, đồng thời đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Q từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù, tính từ ngày tạm giữ 26/8/2021. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số vật chứng đã thu giữ của bị cáo; Về án phí, bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm Q, trình tự, thủ tục như ban hành các quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và các điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên toà như: bản kiểm điểm và bản tự khai (BL 114 - 125); lời khai đại diện bị hại (BL 51 - 56); đồng thời phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/8/2021, tại Ban quản lý di tích tỉnh Hưng Yên (đường Ng, phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên) Hoàng Văn Q có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc sự quản lý của Ban quản lý di tích tỉnh Hưng Yên là 02 bộ máy tính đồng bộ nhãn hiệu Sing PC đã qua sử dụng và 01 thùng giấy để đựng. Theo kết luận định giá tài sản, tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 19.440.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tại bản án số 99/2017/HSST ngày 18/4/2017 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” và xử phạt 3 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 03/3/2020 Q chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngày 25/8/2021, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý khi chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là “*Tái phạm nguy hiểm*”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến Q sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây bức xúc và lo lắng cho người dân tại địa phương trong việc làm ăn, bảo vệ tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mình. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử lý hình sự về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ban quản lý di tích tỉnh Hưng Yên đã nhận lại tài sản bị cáo trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường; Anh Nguyễn Văn Đ có

quan điểm không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 5.000.000 đồng, mặc dù đã được Tòa án giải thích về Q được đòi lại tài sản khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Đ vẫn không yêu cầu bị cáo phải trả lại và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, thể hiện quan điểm nêu trên nên căn cứ hướng dẫn tại mục 3, Công văn 233/TANDTC - PC ngày 01/10/2019 về việc trao đổi nghiệp vụ, ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn Đ không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 5.000.000 đồng.

[6] Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; **điểm a khoản 2** Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu cho tiêu hủy số đồ vật bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng gồm 01 chiếc quần sóc ngắn, màu đen, có dây quần, sọc quần và họa tiết tại ống quần bên trái màu xanh lá cây, đã qua sử dụng; 01 áo phông ngắn tay không cổ, màu xanh, trên ngực và sườn bên trái áo đều có dòng chữ T.W.T.G, đã qua sử dụng; 01 đôi dép có quai màu đen, xanh, đỏ, đã qua sử dụng.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/8/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989; Trú tại: thôn Đ, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn Q phải trả lại số tiền 5.000.000 đồng.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng **điểm a khoản 1** Điều 46; **điểm a khoản 1** Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; **điểm a khoản 2** Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số vật chứng đã thu giữ của bị cáo gồm: 01 chiếc quần sóc ngắn, màu đen, có dây quần, sọc quần và họa tiết tại ống quần bên trái màu xanh lá cây, đã qua sử dụng; 01 áo phông ngắn tay không cổ, màu xanh, trên ngực và sườn bên trái áo đều có dòng chữ T.W.T.G, đã qua sử dụng; 01 đôi dép có quai màu đen, xanh, đỏ, đã qua sử dụng.

(Chi tiết, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 45/QĐ - VKS ngày 23/11/2021).

6. Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Hoàng Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận

- Phòng NV, KT& THA, TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh HY.
- VKSND TP.Hưng Yên;
- Công an TP.Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP.Hưng Yên;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thúy Hà